TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 296/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 13 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 428/2017/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Bùi Long H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đường A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Phú Yên.

Và bà Trần Thị Ánh N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Bùi Long H và bà Trần Thị Ánh N.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Bùi Long H và bà Trần Thị Ánh N theo Giấy chứng nhận kết hôn số 104/2015, Quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 07/12/2015 chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Bùi Long H và bà Trần Thị Ánh N xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Long H và bà Trần Thị Ánh N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), ông Bùi Long H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ông H đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số AE/2014/0008542 ngày 25/10/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- UBND xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung